

ĐINH GIA LÊ (Tổng Chủ biên)
TRẦN THỊ BIỂN – ĐOÀN THỊ MỸ HƯƠNG (đồng Chủ biên)
PHẠM DUY ANH – TRẦN THỊ THU TRANG

MĨ THUẬT

4

SÁCH GIÁO VIÊN

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM



I MỤC TIÊU MÔN HỌC

Sách giáo khoa (SGK) *Mĩ thuật 4* được biên soạn bám sát mục tiêu chung và mục tiêu cấp Tiểu học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông môn *Mĩ thuật*, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Mục tiêu môn *Mĩ thuật* ở cấp Tiểu học: giúp học sinh (HS) bước đầu hình thành, phát triển năng lực *mĩ thuật* thông qua các hoạt động trải nghiệm; biết thể hiện cảm xúc, trí tưởng tượng về thế giới xung quanh. Từ đó, hình thành năng lực giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; bước đầu làm quen, tìm hiểu và cảm nhận về đẹp của sản phẩm, tác phẩm nghệ thuật, hình thành năng lực tự chủ và tự học, góp phần hình thành các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

Những mục tiêu của cấp Tiểu học được từng bước cụ thể hoá thành các chủ đề ở lớp 4 như sau:

TT	Nội dung	Số tiết
1	Chủ đề 1: Vẽ đẹp trong điêu khắc đình làng Việt Nam	4
2	Chủ đề 2: Một số dạng không gian trong tranh dân gian Việt Nam	4
3	Chủ đề 3: Cảnh đẹp quê hương	4
4	Chủ đề 4: Vẽ đẹp trong cuộc sống	4
5	Kiểm tra cuối học kì I	1
6	Chủ đề 5: Những kỉ niệm đẹp	4
7	Chủ đề 6: Mái trường yêu dấu	4
8	Chủ đề 7: Môi trường xanh – sạch – đẹp	4
9	Chủ đề 8: Quê hương thanh bình	4
10	Kiểm tra cuối năm học	1
11	Trưng bày sản phẩm cuối năm	1
	Tổng cộng	35 tiết

II GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT 4

2.1. Cấu trúc nội dung

SGK *Mĩ thuật 4* gồm 8 chủ đề, bám sát theo các định hướng trong Chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018. Tính hệ thống của bộ sách này chính là sự thống nhất trong cấu trúc của cả bộ sách, thể hiện ở bốn hoạt động: Quan sát – Thể hiện – Thảo luận – Vận dụng. Logic của 4 mục này được diễn giải như sau:

Quan sát: Giúp HS tri nhận đối tượng thẩm mĩ theo hướng dẫn của giáo viên (GV). Phần này giúp HS làm quen và tiếp cận ban đầu với chủ đề.

Thể hiện: Giúp HS thể hiện đối tượng theo sự hiểu biết của cá nhân HS. Phần này giúp học sinh hình thành kiến thức, kĩ năng mới gắn với chủ đề.

Thảo luận: Giúp HS luyện tập, củng cố lại nội dung, mục tiêu cần đạt được của chủ đề.

Vận dụng: Giúp HS sử dụng những kiến thức, kĩ năng trong bài học để giải quyết những vấn đề của cuộc sống liên quan đến môn học.

Tính hệ thống này còn giúp GV (thậm chí là nhà quản lí giáo dục) kiểm soát được quá trình lĩnh hội, để có thể hỗ trợ kịp thời của học sinh. Cụ thể là:

Đối với GV, nếu HS không thể hiện được đối tượng thẩm mĩ của chủ đề (mục 2) thì hoạt động ở mục 1 (quan sát, phân tích) làm chưa tốt. Nếu HS khi thực hiện mục 3 không tốt thì hoạt động ở mục 1, 2 chưa kĩ. Nếu HS thực hiện hoạt động ở mục 4 khó khăn chứng tỏ hoạt động ở mục 1, 2, 3 chưa hiểu đúng, đủ. Điều này giúp GV có sự giúp đỡ, can thiệp kịp thời căn cứ vào năng lực mỗi HS.

Đối với nhà quản lí giáo dục, khi dự giờ chỉ cần quan sát hoạt động học tập của học sinh ở từng mục có thể biết giáo viên dạy đã đúng và học sinh có thực sự hiểu và tiếp thu được không.

2.2. Các dạng chủ đề trong sách và mạch kiến thức – kĩ năng

a) Các dạng chủ đề trong sách

Về cơ bản, sách được thiết kế gồm 2 dạng chủ đề chính:

- Chủ đề hình thành khái niệm (các chủ đề 1, 2 hình thành khái niệm về yếu tố tạo hình, cũng như một số kĩ thuật tạo hình cơ bản ở lớp 4).
- Chủ đề củng cố, vận dụng khái niệm đã học (các chủ đề 3, 4, 5, 6, 7, 8).

b) Về mạch kiến thức – kĩ năng

- Đảm bảo kiến thức và kĩ năng ở 3 lĩnh vực: tạo hình 2D – 3D, thủ công và bình luận mĩ thuật (trong phạm vi, giới hạn của lớp 4 theo Chương trình Mĩ thuật), đáp ứng được các thành phần về năng lực mĩ thuật như:

- + Quan sát và nhận thức thẩm mĩ
- + Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ
- + Phân tích và đánh giá thẩm mĩ

- Đảm bảo sự phát triển của đối tượng qua từng chủ đề. Từ đó, HS có nhiều cơ hội được thực hành, sáng tạo cũng như rèn luyện các thành phần của năng lực mỹ thuật, theo các định hướng khác nhau như: thiên nhiên, con người, gia đình, nhà trường, xã hội, quê hương, đất nước.
- Ngoài những nội dung yêu cầu chuẩn kiến thức – kỹ năng, sách có gợi ý quy trình thực hiện để HS căn cứ thực hiện, nhằm cung cấp ngữ liệu tư liệu cho việc tổ chức dạy học, góp phần giúp HS hình thành năng lực tự học.

III PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN MỸ THUẬT LỚP 4

Sự đổi mới trong phương pháp dạy học trong môn Mỹ thuật được thể hiện ở cách dạy chủ đề đó với từng nhóm đối tượng. Việc sử dụng phương tiện và hình thức gì để tạo ra những hoạt động phong phú, hấp dẫn, nhằm khơi dậy hứng thú, tìm tòi, kích thích tư duy sáng tạo của HS. Đặc biệt, tạo nên sự phân hoá học sinh trong lớp theo hướng:

- Ai cũng học được và học đâu chắc đấy.
- Học sinh có khả năng, năng khiếu trong lĩnh vực mỹ thuật được phát triển phù hợp với cá nhân, không bị kìm hãm làm mất đi sự yêu thích đối với môn học.

Căn cứ theo nội dung dạy học đã được xác lập theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Mỹ thuật, phương pháp dạy học mỹ thuật cần có sự thay đổi cho phù hợp với chương trình mới. Bởi mục đích của giáo dục chính là tạo nên năng lực của HS, thông qua từng môn học. Ở môn Mỹ thuật, phương pháp dạy học thể hiện ở năng lực mỹ thuật, một biểu hiện của năng lực thẩm mỹ. Phương pháp dạy học mỹ thuật theo hướng tích hợp hướng đến việc hình thành, phát triển được các kỹ năng sau:

Một là, HS được trải nghiệm và trình bày hiểu biết của mình thông qua tác phẩm, sản phẩm mỹ thuật.

Hai là, HS chủ động tạo ra những sản phẩm mỹ thuật, cũng như hình thành thái độ hợp tác và chia sẻ kinh nghiệm với các thành viên trong nhóm.

Ba là, HS biết cách biểu đạt ý kiến, ấn tượng và cảm giác của các bản thân trước một sản phẩm mỹ thuật, một tác phẩm mỹ thuật.

Bốn là, HS hiểu, phân tích và diễn giải các yếu tố cấu thành của mỹ thuật theo các mức độ khác nhau.

Chính những kỹ năng này là điều cần và đủ để hình thành năng lực thẩm mỹ cho HS, thể hiện ở các phương diện sau: *Một là*, nhận biết cái đẹp. HS nhận biết được cái đẹp/cái xấu trong tự nhiên, đời sống xã hội và nghệ thuật, có cảm xúc và biết bày tỏ cảm xúc trước cái đẹp và cái chưa đẹp trong cuộc sống xung quanh. *Hai là*, phân tích, đánh giá cái đẹp. HS mô tả được cái đẹp, biết so sánh, nhận xét về biểu hiện bên ngoài của cái đẹp, cái chưa đẹp với mức độ đơn giản. *Ba là*, tạo ra cái đẹp. HS biết mô phỏng, tái hiện được vẻ đẹp quen thuộc bằng hình thức, công cụ, phương tiện, ngôn ngữ biểu đạt,... phù hợp, ở mức độ đơn giản; có ý tưởng sử dụng kết quả học tập/sáng tạo thẩm mỹ để làm tăng thêm vẻ đẹp cho cuộc sống hằng ngày của bản thân.

Theo đó, phương pháp dạy mỹ thuật có hai vấn đề chính: *Một là*, GV bằng các kỹ năng dạy học, GV nêu vấn đề và giúp HS phát hiện vấn đề qua những tình huống trong học tập và trong cuộc sống. *Hai là*, với những vấn đề phát hiện được, HS có nhiều cách để giải quyết thông qua bài thực hành và mỗi cách giải quyết phản ánh nhận thức, kỹ năng của mỗi HS.

IV ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN MĨ THUẬT 4

Việc đánh giá kết quả học tập môn Mỹ thuật lớp 4 được thực hiện theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT về quy định đánh giá HS Tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ban hành ngày 4 tháng 9 năm 2020. GV căn cứ vào quá trình đánh giá thường xuyên và yêu cầu cần đạt, biểu hiện cụ thể về thành phần năng lực trong môn Mỹ thuật để đánh giá theo các mức sau:

- Hoàn thành tốt
- Hoàn thành
- Chưa hoàn thành

Khi đánh giá kết quả học tập, GV cần nắm được mục tiêu, bản chất, mức độ cần đạt của mỗi chủ đề để có đánh giá phù hợp với từng đối tượng HS. Việc đánh giá kết quả học tập của HS trong môn Mỹ thuật cần dựa theo tiêu chí của mỗi chủ đề, GV không nên đưa những ý kiến chủ quan để nhận xét, bởi nhiều HS sẽ thể hiện những điều tưởng chừng như phi lý đối với nhận thức của người lớn, nhưng phù hợp với cách nhìn nhận và khả năng thực hiện theo lứa tuổi. Việc nhận xét sản phẩm mỹ thuật (SPMT) của HS bằng những ý kiến tiêu cực sẽ làm HS tự ti, e ngại, dễ ảnh hưởng đến hứng thú, cảm xúc và làm mất đi những ý tưởng sáng tạo của các em. Trong việc nhận xét bài thực hành của HS, GV cần lưu ý ghi nhận sự nỗ lực của từng cá nhân, tránh việc lấy sản phẩm, bài thực hành của một số thành viên khác có năng khiếu nổi trội trong lớp làm hệ quy chiếu để đưa ra sự so sánh. Khi nhận xét, không quá chú trọng đến kết quả cuối cùng mà cần chú ý đến quá trình thực hiện bài thực hành, sự tiến bộ từ kỹ năng, thao tác đến tư duy thẩm mỹ của mỗi cá nhân HS.

V LƯU Ý CHUẨN BỊ TRƯỚC TIẾT HỌC

1. Chuẩn bị

- SGK *Mỹ thuật 4*
- Vở bài tập *Mỹ thuật 4*
- Đồ dùng học tập: bút chì, bút lông, màu sáp, đất nặn, kéo dán, giấy màu, màu goát (hoặc chất liệu tương đương), vật liệu tái sử dụng/ sẵn có,...

2. Bố trí lớp học

Căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương, GV có thể chia lớp thành các nhóm (khoảng từ 5 – 6 HS/ nhóm) ở phòng học bình thường hay phòng học môn Mỹ thuật, hoặc bố trí ngồi như các giờ học thông thường khác.



Chủ đề 1 VẼ ĐẸP TRONG ĐIỀU KHẮC ĐÌNH LÀNG VIỆT NAM (4 tiết)

I MỤC TIÊU

1. Kiến thức

- Nhận định được một số hình thức biểu hiện của điêu khắc đình làng (chạm khắc gỗ, tượng tròn).
- Biết và giới thiệu về vẻ đẹp trong điêu khắc đình làng.
- Biết về giá trị thẩm mỹ của di sản mỹ thuật.

2. Năng lực

- Biết cách mô phỏng, khai thác vẻ đẹp của tượng, phù điêu ở đình làng bằng vật liệu sẵn có.
- Khai thác được vẻ đẹp tạo hình trong điêu khắc đình làng để thiết kế một món quà lưu niệm.
- Sử dụng chất liệu phù hợp trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mỹ thuật 3D bằng hình thức nặn hoặc đắp nổi.

3. Phẩm chất

- Có tình cảm yêu quý những di sản mỹ thuật của quê hương, đất nước.
- Yêu thích vận dụng đa dạng các yếu tố mỹ thuật trong tạo hình, thiết kế SPMT.

II THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- Một số hình ảnh, clip giới thiệu về chạm khắc gỗ, tượng tròn ở đình làng để trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.
- Hình ảnh SPMT mô phỏng hoặc khai thác vẻ đẹp từ điêu khắc đình làng với nhiều chất liệu và hình thức khác nhau để làm minh họa cho HS quan sát trực tiếp.

III TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Quan sát

a) Mục tiêu

- HS nhận biết được sự đa dạng, phong phú về tạo hình trong điêu khắc đình làng.

- HS nhận biết được hình thức thể hiện trong điêu khắc đình làng.
- HS nhận biết về một số chủ đề, chất liệu tạo hình thể hiện trong điêu khắc đình làng.

b) Nội dung

- HS quan sát vẻ đẹp của điêu khắc đình làng qua:
 - + *Hình minh hoạ trong SGK Mĩ thuật 4.*
 - + *Ảnh tư liệu về vẻ đẹp điêu khắc đình làng ở địa phương (nếu có).*
 - + *Ảnh tư liệu về điêu khắc đình làng (do GV chuẩn bị thêm).*
- HS trả lời câu hỏi để có định hướng về phần thực hành SPMT.

c) Sản phẩm

Có hiểu biết ban đầu về vẻ đẹp tạo hình trong điêu khắc đình làng, có ý thức khi khai thác hình ảnh để thực hành, sáng tạo SPMT.

d) Tổ chức thực hiện

Vẻ đẹp tạo hình trong chạm khắc gỗ ở đình làng

- GV tổ chức cho HS quan sát hình minh hoạ trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 5, hoặc một số hình ảnh GV chuẩn bị thêm.
- Qua hoạt động quan sát và thảo luận, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 5 để HS nhận ra tạo hình nhân vật trong các bức chạm khắc gỗ, cũng như chủ đề thường được thể hiện trong điêu khắc đình làng.
- GV có thể đặt câu hỏi khai thác sâu hơn về nội dung của hoạt động:
 - + *Ngoài các hình minh hoạ, em còn biết đến những bức chạm khắc gỗ nào? Ở đình làng nào?*
 - + *Hình tượng nhân vật trong bức chạm khắc gỗ nào ấn tượng với em? Vì sao?*
 - + *Em sẽ mô phỏng hình ảnh ở bức chạm khắc nào trong phần thực hành của mình.*
- GV nhận xét bổ sung (theo các hình minh hoạ đã được chuẩn bị) để khắc sâu hơn về tạo hình, chủ đề trong các bức chạm khắc gỗ.

Vẻ đẹp tạo hình trong tượng tròn ở đình làng

- GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu tượng chó đá trong khu vực quần thể đình, chùa Địch Vĩ, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 6.
- GV có thể chuẩn bị thêm một số hình ảnh về tượng trong đình làng, tổ chức cho HS thảo luận, trả lời câu hỏi và nhận ra:
 - + *Chất liệu để làm tượng là gì?*
 - + *Tượng có giống hình ảnh con chó thật không? Vì sao?*
 - + *Tượng con chó có đặc điểm gì?*
- GV tóm tắt và bổ sung theo nội dung ở phần Em có biết, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 6.

Hoạt động 2: Thể hiện

a) Mục tiêu

- HS biết được các bước cơ bản khi khắc thạc vẽ đẹp của điêu khắc đình làng trong sáng tạo SPMT.
- HS thực hiện được SPMT khai thác vẽ đẹp của điêu khắc đình làng ở mức độ đơn giản theo hình thức đắp nổi hoặc nặn.

b) Nội dung

HS thực hành tạo SPMT khai thác vẽ đẹp của điêu khắc đình làng.

c) Sản phẩm

SPMT khai thác vẽ đẹp của điêu khắc đình làng.

d) Tổ chức thực hiện

- GV cho HS phân tích các bước thực hiện SPMT khai thác vẽ đẹp của điêu khắc đình làng ở SGK *Mĩ thuật 4*, trang 7 – 8 bằng cách mô tả, trả lời câu hỏi hoặc mời HS lên thị phạm trên bảng. Qua đó, GV lưu ý HS khi thực hiện bằng hình thức đắp nổi (trang 7) hoặc nặn (trang 8).
- GV cho HS đọc phần Em có biết để định hướng, lưu ý HS trong cách tạo hình khi khai thác vẽ đẹp của điêu khắc đình làng để làm SPMT.
- GV tổ chức cho HS thực hành làm SPMT theo yêu cầu của chủ đề, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 9.
- Gợi ý tổ chức các hoạt động:
 - + HS làm SP cá nhân hoặc theo nhóm (2–4);
 - + Cách chọn nội dung: lựa chọn một hình tượng trong điêu khắc đình làng để mô phỏng hoặc sáng tạo thêm theo sự trao đổi trong nhóm.
 - + Lựa chọn vật liệu và hình thức thể hiện phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng thực hiện.

Lưu ý

- Khi gợi ý, GV cho HS xem lại một số hình ảnh và SPMT đã thực liên quan đến chủ đề để thuận tiện hình dung các bước thực hiện.
 - + Hình minh họa trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 7, 8, 9.
 - + Quan sát, nhận xét một số SPMT do GV chuẩn bị thêm (có hình ảnh, màu sắc đẹp mắt).
- Căn cứ vào đối tượng HS và thực tế lớp học, GV cho HS chuẩn bị đồ dùng để thực hiện.

Hoạt động 3: Thảo luận

a) Mục tiêu

Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, của nhóm qua phần trả lời câu hỏi gợi ý trong SGK.

b) Nội dung

- GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của bạn, nhóm đã thực hiện.
- HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 9.

c) Sản phẩm

- HS trả lời được câu hỏi phù hợp với SPMT được hỏi.
- Trình bày được cảm nhận về SPMT của mình, của bạn đã thực hành.

d) Tổ chức thực hiện

- Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở hoạt động Thể hiện, GV cho HS thực hiện thảo luận theo câu hỏi trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 9.
- Quá trình thảo luận, GV có thể đưa thêm các gợi ý dựa theo SPMT thực tế để HS nhận biết rõ hơn về việc mô phỏng, sáng tạo trong phần thực hành tạo nên SPMT:
 - + Em đã khai thác vẻ đẹp của hình tượng nào? Hình tượng đó ở điêu khắc đình làng nào?
 - + Em đã sử dụng hình thức thể hiện nào?
 - + Phần sáng tạo hay mô phỏng trong SPMT của em là gì?

Hoạt động 4: Vận dụng

a) Mục tiêu

- HS thực hiện được việc khai thác vẻ đẹp trong điêu khắc đình làng để trang trí một món quà lưu niệm.
- Hình thành khả năng kết nối tri thức đã học để tạo SPMT gắn với cuộc sống.

b) Nội dung

- GV tổ chức cho HS quan sát, phân tích cách khai thác vẻ đẹp và trang trí một chiếc cúp lưu niệm cho hoạt động thể thao ở trường học, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 10.
- HS thực hiện SPMT theo yêu cầu.

c) Sản phẩm

Quà lưu niệm được làm từ vật liệu sẵn có.

d) Tổ chức thực hiện

- GV cho HS quan sát các bước khai thác, trang trí một chiếc cúp thể thao ở SGK *Mĩ thuật 4* trang 10. Khi phân tích, GV chú ý đến các bước:

- + *Lựa chọn vật liệu để tạo dạng sản phẩm.*
- + *Lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với vật liệu.*
- + *Lựa chọn vị trí và hình ảnh để trang trí.*
- + Lựa chọn màu sắc để tạo hoà sắc hài hoà (nếu làm SPMT có nhiều màu).
- GV mời HS mô tả những bước thực hiện SPMT, SGK *Mĩ thuật 4*, trang 10 để củng cố những lưu ý khi thực hiện.
- Căn cứ vào điều kiện tổ chức lớp học, GV có thể cho HS làm cá nhân/ nhóm.
- Khi HS thực hành, GV quan sát, hỗ trợ bằng lời nói để HS hoàn thành được sản phẩm của mình.

Trưng bày, nhận xét cuối chủ đề

- GV tổ chức cho HS trưng bày SPMT cá nhân/ nhóm, chia sẻ cảm nhận của bản thân và giới thiệu theo một số gợi ý sau:
 - + *Nhóm em/ em đã khai thác những tạo hình nào trong điêu khắc đình làng để thực hành, sáng tạo SPMT?*
 - + *Trong các SP đã thực hiện, em thích sản phẩm nào nhất? Tại sao?*
 - + *Hãy giới thiệu vẻ đẹp của điêu khắc đình làng và SPMT em đã thực hiện với bạn bè, người thân trong gia đình.*
- GV cùng HS nhận xét, đánh giá SPMT trên cơ sở động viên, khích lệ HS.